

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN HẬU CẦN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT-HV

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

THÔNG TIN

**Tuyển sinh đào tạo Sĩ quan Hậu cần cấp phân đội
trình độ đại học năm 2026
Hình thức đào tạo: Chính quy**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: HỌC VIỆN HẬU CẦN

2. Mã trường: HEH

3. Địa chỉ các trụ sở:

- Trụ sở chính: Phường Bồ Đề - TP. Hà Nội;

- Cơ sở 2: Xã Đoài Phương - TP. Hà Nội.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: www.hocvienhaucan.edu.vn

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 069.577.681; 0382.882.481;
0975.500.337.

6. Địa chỉ trang mạng công khai thông tin tuyển sinh:
www.hocvienhaucan.edu.vn

7. Các thông tin công khai về hoạt động của Học viện

Địa chỉ công khai thông tin: www.hocvienhaucan.edu.vn

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO SĨ QUAN HẬU CẦN CẤP PHÂN ĐỘI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NĂM 2026

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Đối tượng:

+ Nam thanh niên ngoài Quân đội có độ tuổi từ 17 đến 21 (tính đến năm 2026).

+ Hạ sĩ quan, binh sĩ có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm 2026); quân nhân chuyên nghiệp; công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong Quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm 2026) hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân có độ tuổi từ 18 đến 23 (tính đến năm 2026).

- Điều kiện về sơ tuyển: Học viện chỉ xét tuyển đối với những thí sinh đã đủ điều kiện sơ tuyển vào các trường Quân đội thuộc Nhóm 1 theo quy định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

- Điều kiện để được tham gia xét tuyển: Thí sinh đã đủ điều kiện sơ tuyển vào các trường Nhóm 1 và đăng ký nguyện vọng 1 vào Học viện.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh

Học viện tổ chức xét tuyển theo 04 phương thức:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT, quy định của Bộ Quốc phòng.

- Phương thức 2: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia (ĐHQG) Hà Nội và ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2026.

- Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) năm 2026 đối với các thí sinh đăng ký dự tuyển, có kết quả điểm theo 04 tổ hợp A00 (Toán, Vật lý, Hoá học), A01 (Toán, Vật lý, tiếng Anh), C01 (Toán, Vật lý, Ngữ văn), X06 (Toán, Vật lý, Tin học).

- Phương thức 4: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực do Bộ Quốc phòng tổ chức năm 2026 của các mã tổ hợp: QĐ01 (Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hoá học), QĐ02 (Toán, Ngữ văn, Hoá học, Sinh học), QĐ03 (Toán, Ngữ văn, Vật lý, Sinh học), QĐ05 (Toán, Ngữ văn, Tiếng anh).

3. Công thức quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển, ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, điểm trúng tuyển, điểm xét tuyển.

a) Công thức quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển; ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào

- Học viện áp dụng công thức quy đổi điểm tương đương từ điểm đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ra thang điểm 30 điểm do Ban tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng ban hành.

- Sau khi có quyết định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Học viện công bố công thức quy đổi, ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào điểm trên mục Tuyển sinh/Website: www.hocvienhaucan.edu.vn.

b) Quy đổi điểm chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế môn tiếng Anh

- Thực hiện quy đổi điểm thành điểm xét tuyển đối với thí sinh có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên.

- Chứng chỉ ngoại ngữ chỉ được dùng cho quy đổi điểm môn ngoại ngữ trong tổ hợp xét tuyển **hoặc** sử dụng cho cộng điểm khuyến khích.

- Không áp dụng quy đổi điểm ngoại ngữ đối với các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế thi tại nhà (**home edition**).

- Trường hợp thí sinh vừa tham gia thi tốt nghiệp THPT môn ngoại ngữ vừa sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ để quy đổi điểm xét tuyển, nếu phương án nào có điểm cao hơn sẽ được ưu tiên sử dụng phương án đó.

- Các chứng chỉ ngoại ngữ còn giá trị sử dụng đến ngày **13/8/2026**.

- Thang điểm quy đổi như sau:

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Quy đổi điểm môn tiếng Anh
1	8.0 - 9.0	110 - 120	10
2	7.5	102 - 109	9,5
3	7.0	93 - 101	9,0
4	6.5	79 - 92	8,5
5	5.5 - 6.0	55 - 78	8,0

c) Điểm trúng tuyển

Điểm trúng tuyển xét theo chỉ tiêu của khu vực miền Nam, miền Bắc.

d) Điểm xét tuyển

- Tổng điểm xét tuyển gồm 3 thành phần:

+ Thành phần 1: Điểm thi của thí sinh trong kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc điểm thi đánh giá năng lực đã được quy đổi theo công thức ra thang điểm 30.

+ Thành phần 2: Điểm cộng (bao gồm: Điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích).

+ Thành phần 3: Điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng.

- Cách xác định điểm ưu tiên được trình bày cụ thể ở mục II.7.1.

- Cách xác định điểm cộng (bao gồm: Điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) được trình bày cụ thể ở mục II.7.2.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Mã trường	Mã ngành	Tên ngành	Đối tượng, khu vực	Chỉ tiêu
HEH	7860218	Hậu cần quân sự	- Thí sinh nam miền Bắc:	70
			- Thí sinh nam miền Nam:	46
			Cộng	116

5. Tổ chức tuyển sinh

Học viện tổ chức xét tuyển một đợt trong năm, thời gian theo Lịch công tác

tuyển sinh năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn của Ban TSQS Bộ Quốc phòng. Trường hợp xét tuyển Đợt 1 chưa đủ chỉ tiêu, khi có Quyết định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng, Học viện tổ chức xét tuyển bổ sung Đợt 2 theo quy chế của Bộ GD&ĐT. Thông tin chi tiết về tuyển sinh bổ sung (nếu có) sẽ được đăng tải tại Chuyên mục Tuyển sinh trên Website: www.hocvienhaucan.edu.vn.

6. Tổ chức xét tuyển

6.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

a) Đối tượng thí sinh được xét tuyển thẳng

** Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 8, Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành năm 2026*

+ Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp trung học phổ thông.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học**. Thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.

+ Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia, đạt ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào, có nội dung phù hợp với ngành đào tạo của Học viện Hậu cần. Thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

** Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 8, Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành năm 2026*

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thèn, La Hủ).

- Tiêu chuẩn:

+ Về học lực, thí sinh đạt các tiêu chuẩn:

Kết quả học tập 3 năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) đạt học lực khá trở lên, trong đó điểm tổng kết trung bình môn học năm lớp 12 của 3 môn học theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng phải đạt khá trở lên.

Điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp THPT đạt từ 6,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

+ Về hạnh kiểm (rèn luyện): Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học THPT hoặc tương đương của thí sinh phải đạt khá trở lên.

Những thí sinh thuộc đối tượng quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 8, Quy chế tuyển sinh phải học bổ sung kiến thức 01 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Giám đốc Học viện quy định.

b) Ưu tiên xét tuyển

- Thí sinh thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 8, Quy chế tuyển sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển vào Học viện.

- Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia của các môn **Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học**; thí sinh đoạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia có nội dung đề tài phù hợp với ngành đào tạo của Học viện. Thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính đến thời điểm xét tuyển.

c) Chỉ tiêu xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển

- Đối với đối tượng tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 và đối tượng ưu tiên xét tuyển theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy chế tuyển sinh: Học viện tổng hợp báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định trúng tuyển đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển đủ tiêu chuẩn. Khi có quyết định của Bộ Quốc phòng, Học viện công bố danh sách trên Website: www.hocvienhaucan.edu.vn.

- Đối với đối tượng tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học: Tuyển sinh thí sinh nam, trong đó khu vực phía Bắc tuyển 02 chỉ tiêu, khu vực phía Nam tuyển 01 chỉ tiêu.

d) Đăng ký xét tuyển

- **Thí sinh chỉ được đăng ký xét tuyển tại trường nộp hồ sơ sơ tuyển.** Thí sinh phải có 02 loại hồ sơ: 01 bộ hồ sơ sơ tuyển, 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng hoặc ưu tiên xét tuyển.

- Hồ sơ sơ tuyển:

+ Thực hiện theo khoản 1 Điều 18 Thông tư 41 của Bộ Quốc phòng. Thí sinh phải đăng ký và làm hồ sơ sơ tuyển tại Ban TSQS cấp xã, phường, đặc khu (gọi chung là Ban TSQS cấp xã) nơi thí sinh đăng ký thường trú trước ngày **15/6/2026**. Ban TSQS cấp tỉnh, thành phố (gọi chung là Ban TSQS cấp tỉnh) gửi hồ sơ và danh sách về Học viện Hậu cần trước ngày **20/6/2026**.

+ Trường hợp thí sinh đã làm hồ sơ sơ tuyển và đăng ký nguyện vọng 1, Ban TSQS cấp tỉnh gửi 01 bộ hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển về Học viện.

+ Thí sinh không qua sơ tuyển, không có hồ sơ sơ tuyển tại Học viện Hậu cần thì không được tham gia xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển vào đào tạo đại học tại Học viện Hậu cần.

- Đăng ký tổ hợp xét tuyển khi sơ tuyển: Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng thuộc diện quy định tại điểm c khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học phải đăng ký 01 tổ hợp xét tuyển trong số các tổ hợp xét tuyển của Học viện (A00, A01, C01, X06) vào hồ sơ sơ tuyển ngay từ khi sơ tuyển, để làm căn cứ xét tuyển.

- Phương pháp, thời gian đăng ký xét tuyển thẳng: Thí sinh làm 01 bộ hồ sơ xét tuyển thẳng (cùng với hồ sơ sơ tuyển) nộp về Ban TSQS cấp xã trước ngày **15/6/2026**; Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định, gửi hồ sơ và danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn về Học viện để đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển trước ngày **20/6/2026**.

- Hồ sơ xét tuyển thẳng của thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục II).

+ Ít nhất 01 bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật Quốc gia, hoặc giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

- Hồ sơ của thí sinh thuộc diện xét tuyển theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học gồm:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (Phụ lục III).

+ Bản sao hợp lệ giấy khai sinh, căn cước công dân của thí sinh.

+ Bản sao hợp lệ học bạ 03 năm học THPT.

+ Hai phong bì đã dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc, số điện thoại của thí sinh.

+ Xác nhận nơi thường trú, thời gian thường trú của Ban TSQS cấp xã.

+ Thí sinh đã tốt nghiệp từ năm 2025 trở về trước, nộp 01 bản sao hợp lệ Bằng tốt nghiệp THPT và Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm thí sinh dự thi.

+ Thí sinh tốt nghiệp năm 2026, khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT, nộp 01 bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT về Học viện đăng ký xét tuyển thẳng trước **14/7/2026**.

- Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học, sau khi có thông báo trúng tuyển, thí sinh phải nộp bản chính giấy chứng nhận đoạt giải trong thời gian quy định (thời gian tính theo dấu bưu điện nộp qua bưu điện bằng thư chuyển phát

nhanh); và phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT theo thời gian quy định (nếu có nguyện vọng theo học).

- Đăng ký ưu tiên xét tuyển:

Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển phải đăng ký, dự thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo quy định, phải nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển (cùng với hồ sơ sơ tuyển) tại Ban TSQS cấp xã trước ngày **15/6/2026** và phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 vào Học viện Hậu cần. Ban TSQS cấp xã, Ban TSQS cấp tỉnh thẩm định gửi hồ sơ đủ điều kiện tiêu chuẩn về Học viện trước ngày **20/6/2026**.

- Hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển gồm:

+ Phiếu đăng ký ưu tiên xét tuyển (Phụ lục II);

+ Ít nhất 01 bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia; Giấy chứng nhận đoạt giải Cuộc thi Khoa học kỹ thuật Quốc gia, hoặc giấy chứng nhận các đối tượng ưu tiên tuyển thẳng khác.

e) Nguyên tắc xét tuyển

- Trường hợp số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển cao hơn chỉ tiêu, Học viện thực hiện xét tuyển theo thứ tự như sau:

+ (1) Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng;

+ (2) Thí sinh đăng ký ưu tiên xét tuyển.

- Trường hợp số thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng vượt quá chỉ tiêu quy định, Học viện xét tuyển theo thứ tự như sau:

+ (1) Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại Khoản 1, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.

+ (2) Thí sinh đăng ký tại điểm a, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh theo thứ tự: thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo thí sinh đạt giải quốc gia).

+ (3) Thí sinh đăng ký tại điểm b, Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT (tuyển thí sinh theo thứ tự: thí sinh đạt giải quốc tế trước, tiếp theo thí sinh đạt giải quốc gia);

+ (4) Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng tại điểm c Khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ GD&ĐT.

- Đối với thí sinh đề nghị ưu tiên xét tuyển: Căn cứ vào kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2026 của thí sinh để xét tuyển, thí sinh có kết quả thi đáp ứng tiêu chí quy định về ngưỡng điểm bảo đảm chất lượng của Học viện, thì xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi, điểm cộng và điểm ưu

tiên theo tổ hợp các môn xét tuyển vào trường (*theo đăng ký của thí sinh*), từ cao đến hết chỉ tiêu.

- Đối với thí sinh được quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8 Quy chế tuyển sinh: Điểm xét tuyển là tổng cộng điểm trung bình chung của 3 môn theo tổ hợp thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cộng với điểm cộng và điểm ưu tiên (nếu có). Xét tuyển theo phương thức lấy từ thí sinh có tổng điểm cao nhất trở xuống đến khi đủ chỉ tiêu quy định.

f) Tiêu chí phụ trong xét tuyển

** Đối tượng xét tuyển thẳng tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học và đối tượng ưu tiên xét tuyển*

Trường hợp có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn được xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển như nhau, mà số lượng vượt quá chỉ tiêu quy định thì xét theo các tiêu chí phụ sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh đạt giải cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: thì thí sinh có tổng cộng điểm trung bình các môn học 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: thì thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết môn học của môn đoạt giải đăng ký xét tuyển trong 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11, lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển (*không phân biệt môn đoạt giải*).

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh Học viện báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

** Đối tượng quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học*

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định mà vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại thì xét theo các tiêu chí phụ như sau:

- Tiêu chí 1: Thí sinh có tổng cộng điểm tổng kết 3 năm học THPT (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 2: Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 12 cao hơn sẽ trúng tuyển.

- Tiêu chí 3: Sau khi xét tiêu chí 1 và tiêu chí 2, vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có

nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2: Thí sinh có điểm tổng kết của năm lớp 11 cao hơn sẽ trúng tuyển.

Khi xét đến tiêu chí 3, vẫn còn nhiều thí sinh có điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển như nhau, Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh Học viện báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

g) Thời gian xét tuyển

- Đối tượng tuyển thẳng quy định tại khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 8; Học viện xét tuyển, báo cáo đề xuất số lượng, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng trước ngày **25/6/2026**.

- Đối tượng ưu tiên xét tuyển và đối tượng tuyển thẳng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 8; Học viện xét tuyển, báo cáo đề xuất điểm trúng tuyển, số lượng, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển về Ban TSQS Bộ Quốc phòng trước 16.00 ngày **02/7/2026**.

6.2. Phương thức 2: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh hoặc kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT tổ chức năm 2026

a) Đối tượng

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; năm 2026, tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc Kỳ thi đánh giá năng lực (ĐGNL) do Bộ Quốc phòng, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đề lấy điểm xét tuyển và có đủ các điều kiện:

- Đã tham gia sơ tuyển, được trường tiếp nhận hồ sơ và thông báo đủ điều kiện sơ tuyển.

- Tổng điểm thi tốt nghiệp THPT, điểm thi ĐGNL đạt ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào.

- Đăng ký nguyện vọng 1 vào Học viện.

b) Đăng ký xét tuyển

- Đăng ký xét tuyển bằng kết quả thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, Đại học QGHN và Đại học QGTPHCM:

+ Thí sinh đăng ký xét tuyển phải đăng ký, mở tài khoản, kê khai thông tin, tải bản sao minh chứng hợp lệ kết quả thi đánh giá năng lực, bản sao hợp lệ minh chứng quy đổi điểm ngoại ngữ, cộng điểm khuyến khích (nếu có) trên **trang web Tuyensinhquandoi.com**, đồng thời nộp phiếu đăng ký xét tuyển (Phụ lục 1) kèm theo các bản sao minh chứng hợp lệ nói trên về Học viện Hậu cần (**địa chỉ: Bộ phận Tuyển sinh/Học viện Hậu cần, cụm Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, Hà Nội, ĐT: 0975.500.337, 0382.882.481**). Thời gian đăng ký tài khoản, kê khai thông tin

và nộp hồ sơ về học viện từ **01/6/2026 đến trước 17.00 ngày 20/6/2026** (thời gian tính theo dấu bưu điện hoặc chuyển phát nhanh);

+ Hồ sơ đăng ký bao gồm:

* Phiếu đăng ký theo mẫu (Phụ lục I);

* Bản sao hợp lệ các văn bản làm căn cứ đề quy đổi điểm tiếng anh, cộng điểm khuyến khích (nếu có).

- Đăng ký xét tuyển bằng kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo quy định của Bộ GD&ĐT;

- Trường hợp thí sinh đủ điều kiện sơ tuyển vào các trường thuộc Nhóm 1, muốn đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 tại Học viện Hậu cần thì chỉ cần đăng ký nguyện vọng 1 vào Học viện Hậu cần trên phần mềm hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT;

c) Tiêu chí phụ

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo tiêu chí phụ như sau:

Tiêu chí 1: Thí sinh có mức điểm cộng thấp hơn sẽ trúng tuyển.

Tiêu chí 2: Khi xét xong Tiêu chí 1, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 2: Thí sinh có mức điểm ưu tiên thấp hơn sẽ trúng tuyển.

Tiêu chí 3: Khi xét xong Tiêu chí 2, vẫn có thí sinh bằng điểm và vượt quá chỉ tiêu được giao, thực hiện xét Tiêu chí 3, như sau:

(1) Ưu tiên sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực, xét trúng tuyển hết thí sinh có cùng mức điểm từ kết quả bài thi đánh giá năng lực, trường hợp còn chỉ tiêu mới xét thí sinh từ kết quả thi THPT. Nếu có nhiều thí sinh có kết quả đánh giá năng lực bằng nhau:

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm nhau đều có kết quả thi của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần: Toán học và xử lý số liệu, Ngôn ngữ và văn học, khoa học hoặc ngoại ngữ; theo thứ tự điểm thành phần ở trước cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trường hợp các thí sinh bằng điểm đều có kết quả thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh thì thực hiện xét lần lượt theo điểm các thành phần: Toán học, tiếng Việt, tiếng Anh, Tư duy khoa học; theo thứ tự điểm thành phần ở trước cao hơn sẽ trúng tuyển.

+ Trong nhóm các thí sinh có cùng mức điểm phải xét tiêu chí phụ theo kết quả thi đánh giá năng lực; trường hợp trong nhóm bằng điểm có đồng thời kết quả

của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội thì xét kết quả bài thi của Bộ Quốc phòng trước bài thi của ĐHQG Hà Nội; trường hợp trong nhóm bằng điểm, có đồng thời kết quả của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh thì xét kết quả bài thi của Bộ Quốc phòng trước bài thi của ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh; trường hợp trong nhóm bằng điểm có đồng thời kết quả của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh, thì Học viện đề xuất phương án, báo cáo Ban TSQS Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

(2) Khi thí sinh có cùng mức điểm thi THPT như nhau thì thực hiện xét lần lượt theo điểm thành phần của các môn trong tổ hợp xét tuyển theo thứ tự: Toán, Vật lý, Ngữ văn, Hoá học, tiếng Anh, Tin học; theo thứ tự điểm thành phần ở trước cao hơn sẽ trúng tuyển.

7. Chính sách ưu tiên

Ngoài việc xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện thực hiện ưu tiên như sau:

7.1. Điểm ưu tiên

- Điểm ưu tiên khu vực, điểm ưu tiên đối tượng được xác định theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

- Điểm ưu tiên (ĐƯT): Là tổng điểm ưu tiên theo khu vực và điểm ưu tiên theo đối tượng, điểm ưu tiên được xác định như sau:

+ Các thí sinh có kết quả điểm thi cộng với điểm cộng (điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) dưới 22,5 điểm:

$$ĐƯT = \text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng}$$

+ Các thí sinh có kết quả điểm thi cộng với điểm cộng (điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích) đạt từ 22,5 điểm trở lên:

$$ĐƯT = [(30 - \text{Tổng điểm thi} - \text{Điểm cộng})/7,5] \times (\text{Điểm ưu tiên khu vực} + \text{Điểm ưu tiên đối tượng})$$

Trong đó, tổng điểm thi là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả Kỳ thi đánh giá năng lực của Bộ Quốc phòng, ĐHQG Hà Nội, ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh sau khi đã quy đổi.

7.2. Điểm cộng

a) Đối tượng

- Điểm thưởng dành cho các thí sinh được xét tuyển thẳng nhưng không sử dụng quyền xét tuyển thẳng hoặc các thí sinh có đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tuyển thẳng nhưng không được xét tuyển thẳng do quá chỉ tiêu, gồm:

+ Đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế một trong các môn được tuyển thẳng thuộc các tổ hợp xét tuyển của Học viện; thời

gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển.

+ Đoạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia một trong các lĩnh vực phù hợp với các môn được tuyển thẳng thuộc các tổ hợp xét tuyển của Học viện; thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển.

+ Lưu ý: Môn, lĩnh vực thí sinh đoạt giải nhưng không thuộc nhóm được tuyển thẳng thì không được cộng điểm thưởng.

- Điểm xét thưởng dành cho các thí sinh:

+ Đoạt giải khuyến khích trở lên trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc đoạt giải tư trở lên trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia; môn, lĩnh vực đoạt giải phù hợp với các môn thuộc các tổ hợp xét tuyển của Học viện, thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển.

+ Tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh, đạt học lực giỏi và hạnh kiểm tốt trong các năm lớp 10, lớp 11, lớp 12 và tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đoạt giải nhất, nhì, ba một trong các môn thuộc các tổ hợp xét tuyển hoặc tổ hợp cả 3 môn trong các tổ hợp xét tuyển của Học viện, thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển.

- Điểm khuyến khích dành cho các thí sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh, đạt học lực giỏi và hạnh kiểm tốt trong các năm lớp 10, 11, 12 và có một trong các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm ngoại ngữ IELTS 5.5 điểm trở lên hoặc TOEFL iBT 55 điểm trở lên (các chứng chỉ còn thời hạn đến thời điểm xét tuyển).

+ Có kết quả điểm bài thi đánh giá năng lực quốc tế SAT từ 1.068 điểm trở lên hoặc tổng điểm trung bình bài thi ACT từ 18 điểm trở lên (các chứng chỉ còn thời hạn sử dụng đến thời điểm xét tuyển).

b) Mức cộng điểm

- Mức điểm thưởng từ 0 đến 3,00 điểm theo thang điểm 30;

- Mức điểm xét thưởng từ 0 đến 1,50 điểm theo thang điểm 30;

- Mức điểm khuyến khích từ 0 đến 1,5 điểm theo thang điểm 30.

Thí sinh đồng thời được cộng điểm thưởng, điểm xét thưởng, điểm khuyến khích, nhưng tổng điểm cộng không vượt quá 3,00 điểm theo thang điểm 30. Trong cùng nhóm điểm thưởng, điểm xét thưởng, hoặc điểm khuyến khích, thí sinh thuộc nhiều diện cộng điểm nếu thành tích đạt được thuộc các lĩnh vực khác nhau thì được cộng dồn, nếu thành tích đạt được thuộc cùng một lĩnh vực thì chỉ được tính mức điểm cộng cao nhất.

- Điểm thưởng:

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
1	Giải Nhất	3,00 điểm	
2	Giải Nhì	2,75 điểm	
3	Giải Ba	2,5 điểm	

(Ví dụ: 01 thí sinh cùng được giải Nhất và giải Nhì môn Toán trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia thì chỉ được cộng điểm thưởng cho giải Nhất; trường hợp thí sinh được giải Nhì môn Toán và giải Ba môn Vật lý thì được cộng dồn).

- Điểm xét thưởng:

TT	Thành tích	Điểm cộng	Ghi chú
	Giải Nhất Quốc gia, quốc tế	1,50 điểm	
	Giải Nhì Quốc gia, quốc tế	1,40 điểm	
	Giải Ba Quốc gia, quốc tế	1,30 điểm	
	Giải Khuyến khích học sinh giỏi Quốc gia, quốc tế hoặc Giải Tư KHKT Quốc gia, quốc tế	1,20 điểm	
1	Giải Nhất cấp tỉnh	1,00 điểm	
2	Giải Nhì cấp tỉnh	0,75 điểm	
3	Giải Ba cấp tỉnh	0,50 điểm	

- Điểm khuyến khích: Học sinh giỏi bậc THPT có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế (SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT), các chứng chỉ còn giá trị sử dụng đến ngày **13/8/2026**.

TT	Chứng chỉ IELTS	Chứng chỉ TOEFL iBT	Điểm SAT (Thang 1600)	Điểm ACT (Thang 36)	Điểm cộng
1	8.0-9.0	110-120	≥1531	≥34	1,5 điểm
2	7.5	102-109	1421-1530	30-33	1,25 điểm
3	7.0	93-101	1321-1420	24-29	1,00 điểm
4	6.5	79-92	1181-1320	20-23	0,75 điểm
5	5.5-6.0	55-78	1068-1180	18-19	0,5 điểm

8. Công bố điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển, báo gọi thí sinh trúng tuyển nhập học

a) Công bố điểm chuẩn, danh sách trúng tuyển

Học viện thông báo điểm chuẩn trúng tuyển, công bố danh sách thí sinh trúng tuyển tại Chuyên mục Tuyển sinh trên Website: www.hocvienhaucan.edu.vn theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT và Quyết định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng. Thí sinh trong danh sách trúng tuyển xác nhận nhập học trực tuyến theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b) Báo gọi thí sinh trúng tuyển nhập học

Đối với thí sinh trúng tuyển, Học viện gửi Giấy báo nhập học và làm các thủ tục nhập học tại Ban TSQS cấp xã, phường nơi thí sinh đăng ký sơ tuyển, cư trú (không gửi trực tiếp Giấy báo nhập học đến thí sinh trúng tuyển).

9. Lệ phí xét tuyển

Lệ phí xét tuyển thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

10. Việc thực hiện cam kết đối với học viên trúng tuyển

Học viện cam kết bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro (nếu có) theo pháp luật hiện hành và Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, quy định của Ban TSQS Bộ Quốc phòng.

11. Điểm trúng tuyển của 4 năm gần nhất

Đối tượng	Năm 2022 (A00, A01)	Năm 2023 (A00, A01)	Năm 2024 (A00, A01)	Năm 2025 (A00,A01,C01,X06)
Nam miền Bắc	26,1	24,68	26,22	26,00
Nam miền Nam	25.4	21,7	25,29	23,67

Học viện Hậu cần trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban TSQS/BQP (qua Cục QH-NT);
- Ban Giám đốc Học viện;
- HĐTS Học viện;
- B, K, H, d;
- Website Học viện Hậu cần;
- Lưu: VT, KH/B1. Tu35.

GIÁM ĐỐC

Trung tướng Phan Tùng Sơn

Phụ lục I
PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

(Kèm theo Thông tin tuyển sinh số /TT-HV ngày / /2026 của HĐTS HVHC)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh

Họ và tên (viết in hoa có dấu):.....

Ngày sinh:..... Số CCCD:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Quê quán:

Nơi đăng ký thường trú:.....

Đã qua sơ tuyển

Chưa qua sơ tuyển

1. Xét tuyển từ kết quả đánh giá năng lực

Điểm ĐGNL Bộ Quốc phòng:.....	Tổ hợp thi ĐGNL:.....
Điểm ĐGNL Đại học QG HN:.....	
Điểm ĐGNL Đại học QG TPHCM:.....	

2. Quy đổi điểm ngoại ngữ

Điểm IELTS:.....	Điểm TOEFL:...
------------------	----------------

3. Điểm cộng

Điểm thưởng: Học sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển (*cộng điểm thưởng khi thí sinh không sử dụng quyền xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển*)

Môn đoạt giải quốc tế:.....	Loại giải:.....	
Môn đoạt giải quốc gia:.....	Loại giải:.....	
Điểm môn đoạt giải		
Lớp 10:.....	Lớp 11:	Lớp 12:.....

Điểm xét thưởng: Học sinh đoạt giải Khuyến khích trở lên trong kỳ thi học sinh giỏi cấp Quốc gia, quốc tế hoặc giải Tư trở lên trong kỳ thi KHKT Quốc gia, quốc tế; học sinh giỏi bậc THPT đoạt giải trong kỳ thi Học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương một trong các môn theo tổ hợp xét tuyển hoặc tổ hợp cả 3 môn xét tuyển

Lớp	Điểm tổng kết	Xếp loại học lực	Xếp loại hạnh kiểm
Lớp 10			
Lớp 11			
Lớp 12			

Môn (tổ hợp môn) đoạt giải) cấp Quốc gia, quốc tế:.....	
Môn (tổ hợp môn) đoạt giải cấp tỉnh:.....	Loại giải:.....
Môn (tổ hợp môn) đoạt giải cấp thành phố:.....	Loại giải:.....
Điểm môn đoạt giải	
Lớp 10:.....	Lớp 11: Lớp 12:.....

Điểm khuyến khích: Học sinh giỏi bậc THPT có chứng nhận kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực quốc tế (SAT, ACT, IELTS, TOEFL iBT)

Lớp	Điểm tổng kết	Xếp loại học lực	Xếp loại hạnh kiểm
Lớp 10			
Lớp 11			
Lớp 12			
Điểm IELTS:.....	Điểm TOEFL iBT:...	Điểm SAT:.....	Điểm ACT:.....
Ngoại ngữ khác:..... Điểm:.....			

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Lưu ý: Phiếu đăng ký của thí sinh phải ghi bằng bút mực xanh.

CHỮ KÝ CỦA THÍ SINH
(ký ghi rõ họ tên)

11. Địa chỉ báo tin:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là Ngày tháng năm 2026
học sinh lớp 12 trường
THPT..... đã
khai đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2026

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục III
PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG
NĂM 2026

(Kèm theo Thông tin tuyển sinh số /TT-HV ngày / /2026 của HĐTS HVHC)

BỘ QUỐC PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THĂNG
VÀO ĐẠI HỌC; CAO ĐẲNG NĂM 2026

*(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thặng theo quy định
tại điểm c khoản 4 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Bộ
GDĐT)*

Ảnh 4x6

1. Họ và tên thí sinh (*Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in
hoa có dấu*).....

(nữ ghi 1, nam ghi 0)

Giới

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

ngày

tháng

năm

3. Số CCCD:

4. Điện thoại Email:

5. Hộ khẩu thường trú (*Ghi rõ xã, tỉnh*)
.....

6. Dân tộc:

7. Nơi học THPT hoặc tương đương:

- Năm lớp 10:

- Năm lớp 11:

- Năm lớp 12:

8. Năm tốt nghiệp THPT:

9. Học lực: Năm lớp 10:; Năm lớp 11:; Năm lớp 12:

10. Điểm các bài thi hoặc môn thi xét tốt nghiệp:

STT	Môn thi	Điểm số

STT	Môn thi	Điểm số

11. Đăng ký xét tuyển thẳng vào CSĐT/ngành học:

STT	Mã trường	Mã ngành	Tên ngành

12. Địa chỉ báo tin:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là
học sinh lớp 12 trường
THPT đúng sự thật.

Ngày tháng năm 2026

Chữ ký của thí sinh

Ngày tháng năm 2026

Hiệu trưởng

(Ký tên, đóng dấu)